

Số: 114/BC - THHD

Hưng Đạo, ngày 19 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 1020/KH-SGDĐT ngày 24/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Hưng Đạo đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

Ban Giám hiệu nhà trường đã quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.

Nhà trường đã chủ động ban hành Kế hoạch số 95/KH-THHD ngày 27/02/2026 về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025-2026 nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số 96/QĐ-THHD ngày 27/02/2026 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số gồm 16 thành viên.

Lãnh đạo nhà trường đã phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Hội đồng:

Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng: Chịu trách nhiệm toàn diện, chỉ đạo chung và phê duyệt kế hoạch, báo cáo kết quả cuối cùng.

Các Phó Hiệu trưởng - Phó Chủ tịch Hội đồng: Trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nhóm tiêu chí về "Dạy học số" và "Quản trị nhà trường & Hạ tầng".

Các Ủy viên và Thư ký: Chịu trách nhiệm thu thập minh chứng, chấm điểm theo bộ chỉ số và hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá.

2. Công tác triển khai thực hiện:

Hội đồng tự đánh giá đã tổ chức họp, triển khai quy trình tự đánh giá khách quan, thực chất, đảm bảo thu thập đầy đủ danh mục minh chứng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường triển khai thực hiện việc chấm điểm dựa trên 02 nhóm tiêu chí thành phần: "Chuyên đổi số trong dạy, học" và "Chuyên đổi số trong quản trị nhà trường".

Việc tự đánh giá được thực hiện kết hợp giữa rà soát thực tế và cập nhật kết quả, minh chứng trên Phần mềm đánh giá chuyên đổi số vnEdu DTI theo đúng lộ trình kế hoạch.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Căn cứ vào kết quả rà soát minh chứng và chấm điểm của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyên đổi số, kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả tự đánh giá các nhóm tiêu chí:

Nhóm tiêu chí 1: Chuyên đổi số trong dạy, học **đạt 86 /100 điểm;**

Kết quả: Đạt Mức độ 3 (Mức đáp ứng tốt).

Nhóm tiêu chí 2: Chuyên đổi số trong quản trị nhà trường **đạt 96 /100**

Kết quả: Đạt Mức độ 3 (Mức đáp ứng tốt).

2. Đánh giá chung: Mức độ chuyên đổi số chung của Trường Tiểu học Hưng Đạo năm học 2025-2026: **Đạt Mức độ 3.**

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm:

* Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Nền tảng cơ sở dữ liệu cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

+ Nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM/STEAM được triển khai mạnh mẽ, tận dụng tối đa lợi thế của các phòng học thông minh để học sinh thực hành, sáng tạo, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về hạ tầng và cơ sở vật chất: Nhà trường đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống phòng học thông minh với đầy đủ các trang thiết bị hiện đại (bảng tương tác, máy tính, hệ thống âm thanh, đường truyền internet tốc độ cao). Đây là điều kiện tiên quyết giúp giáo viên triển khai hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, bài giảng điện tử và các hoạt động tương tác trực tiếp trên lớp.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm. ... Gv tích cực khai thác hệ thống thiết bị tại phòng học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trường triển khai thi – Kiểm tra trực tuyến các cuộc giao lưu như: Violympic, Ioe ... đạt hiệu quả.

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet đồng bộ ổn định.

+ Triển khai phần mềm quản trị nhà trường, khai thác các chức năng trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành hiệu quả, cập nhật kịp thời thông tin theo đúng quy chế. Triển khai và thực hiện phần mềm lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử, chữ kí số và học bạ số, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên đối với 100% cán bộ, giáo viên nhà trường.

+ Triển khai dịch vụ thu phí giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.

*** Nhược điểm:**

Hạ tầng CNTT tại một số lớp học dù được đầu tư nhưng chưa thực sự đồng bộ hoàn toàn với tốc độ phát triển công nghệ; tốc độ internet đôi lúc chưa ổn định khi thực hiện các hoạt động trực tuyến đồng thời ở quy mô lớn.

Nhà trường chưa có phòng riêng về thiết bị chuyên biệt của Studio;

Một bộ phận nhỏ giáo viên còn gặp lúng túng khi khai thác các tính năng chuyên sâu của phần mềm AI và các công cụ hỗ trợ giảng dạy hiện đại tại phòng học thông minh.

2. Bài học kinh nghiệm:

Công tác chuyên đổi số chỉ thành công khi có sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt và sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên Hội đồng.

Việc thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng số và an toàn thông tin cho đội ngũ giáo viên đóng vai trò then chốt trong việc vận hành hiệu quả các thiết bị dạy học hiện đại.

Ưu tiên hoàn thiện phòng học thông minh và hạ tầng mạng là bước đi đúng đắn để tạo ra sự đột phá trong chất lượng dạy và học trực tuyến.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng trong thời gian tới:

Tối ưu hóa hạ tầng hiện có:

+ Tập trung khai thác triệt để công năng của hệ thống Phòng học thông minh đã hoàn thiện để tổ chức các tiết dạy mẫu, ghi hình bài giảng ngay tại lớp học nhằm từng bước xây dựng kho học liệu số của nhà trường.

+ Duy trì và bảo trì định kỳ các trang thiết bị hiện đại (bảng tương tác, máy tính) để đảm bảo phục vụ giảng dạy xuyên suốt.

Nâng cao năng lực đội ngũ:

+Tiếp tục tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng AI và các phần mềm soạn giảng cho giáo viên, giúp khắc phục tình trạng lúng túng khi sử dụng thiết bị tại phòng học thông minh.

+Tăng cường chia sẻ học liệu số giữa các tổ chuyên môn để làm phong phú tài nguyên dạy học dùng chung.

Lộ trình hoàn thiện hạ tầng số:

+Rà soát, xây dựng kế hoạch chi tiết để từng bước đầu tư, hình thành các phòng chức năng chuyên biệt phục vụ chuyển đổi số trong các năm học tiếp theo.

2. Kiến nghị:

Về đầu tư cơ sở vật chất: Kính đề nghị các cấp lãnh đạo, cơ quan cấp trên quan tâm, hỗ trợ nguồn kinh phí để nhà trường sớm được đầu tư xây dựng các phòng chức năng chuyên biệt như: Phòng riêng về thiết bị chuyên biệt của Studio. Điều này sẽ giúp nhà trường nâng cao chất lượng xây dựng kho học liệu số và hiệu quả quản trị điều hành trực tuyến.

Về hạ tầng kỹ thuật: Kiến nghị hỗ trợ nâng cấp đồng bộ hệ thống đường truyền Internet toàn trường để khắc phục tình trạng thiếu ổn định khi triển khai các hoạt động dạy học tương tác quy mô lớn.

Về đào tạo: Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số do Sở GD&ĐT, Phòng VH&XH tổ chức để cập nhật kịp thời các công nghệ giáo dục mới.

Nhà trường kính báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 về Phòng VH&XH phường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng VH&XH;
- Ban CNTT, CDS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Nga